LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích diễm

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Kinh thập độ 2 – 21/01/2024

Như hôm trước chúng tôi đã có nói, cấu tạo vũ trụ gồm có 2 phần/ thành tố/ chất liệu tạo vũ trụ gồm 2 phần. Vũ trụ = Chúng sanh & cái gì ngoài chúng sanh, cây cỏ, đất đá, đại dương, kênh rạch, sông ngòi, chim muông, cầm thú, hoa lá cành, nhật nguyệt; Chúng sanh là từ đức Phật, Phạm thiên, Đế Thích, Ác ma Thiên tử xuống tới con ong cái kiến là chúng sinh, bên Nam truyền nói rõ. Còn bên Bắc truyền, nhất là mấy người không học đạo hiểu Chúng sinh là ngoài Phật, không phải. Trước khi Ngài thành đạo gọi là chúng sinh có trí tuệ, gọi là Bồ Đề Tát Đõa/ Bồ Tát. Bồ Tát = Bodhisatta âm trại ra = Chúng sanh có trí, chứ không có gì ghê gớm.

Chất liệu cấu tạo vũ trụ gồm 2 phần: Tâm & Vật, mình gọi là phần hồn & phần xác; Phần Vật = Đất, nước, lửa, gió; Theo định nghĩa chuyên biệt của A Tỳ Đàm thì tất cả những gì gọi là kim loại, khoáng chất, thực vật, sinh vật,... hễ vật chất là nằm trong bốn đại. Phần hồn/ Tâm gồm mấy công thức sau đây:

- Cái biết + các tâm sở tích cực = tâm thiện
- Cái biết + các tâm sở tiêu cực = tâm bất thiện, tâm xấu, tâm ác.

Thành tố tâm lý thiện gồm có 25. Trong đó mình thấy rõ ràng: Từ bi, Chánh niệm, Trí tuệ,... còn bên tâm sở bất thiện/ tiêu cực có: Tham, sân, si, ái, mạn, kiến, nghi, bủn xỉn, ganh tị, kiêu ngạo, ...

Bây giờ mình học về Thập độ là học sao?

Có nghĩa là trong một chúng sinh phàm phu chúng ta có cả 2 thành tố thiện và ác.

Trong dòng chảy luân hồi đó, có lúc chúng ta là chiếc lá trôi trên dòng, khi chúng ta mang thân phận bé mọn như con ong, cái kiến, con dòi, con bọ, con trùng, con dế,... có lúc chúng ta là con thuyền như những lúc chúng ta mang thân người, làm Phạm thiên, Đế Thích, Tiên đồng, Ngọc nữ, là những lúc chúng ta làm con thuyền. Dầu thuyền hay lá đều trôi trên dòng chảy đó. Dòng chảy sanh tử, sanh rồi già, chết, bệnh, ... lúc siêu lúc đọa, lúc lên lúc xuống.

Vấn đề nằm ở đây là trên dòng chảy sanh tử đó, chúng ta may mắn gặp minh sư thiện hữu, sống ở chỗ thích hợp để có thể gặp minh sư, thiện hữu, bạn lành, bạn tốt, người ta dạy cho mình cái này cái kia, biết nhìn về cuộc đời, nhìn về bản thân, biết sống buông bỏ, biết sống yêu thương, biết sống trách nhiệm; Còn nếu không gặp được bạn lành, không sống được chỗ để học tập, nâng cấp trí tuệ, nâng cấp đạo đức thì coi như chìm luôn. Lâu thiệt là lâu, gặp được chút thì mỗi lần mình gặp minh sư thiện hữu, những chủng tử/ tâm sở thiện có điều kiện phát triển; Nếu không, mình sống với người ác xấu, bất thiện thì chủng tử bất thiện lớn dần. Cứ như vậy mà dòng luân hồi lặp đi lặp lại, lặp đi lặp lại.

Khi sống thiện chúng ta sống thiện theo hướng sanh tử = thiện hữu lậu = Tốt bụng thì giúp vậy thôi không có lòng cầu giải thoát, không mong giải thoát, cũng chưa bao giờ thấy rằng sự có mặt của mình trên đời là vô nghĩa, vô ích.

Người Phật tử thứ thiệt phải học, tu thế nào thấy sự có mặt của mình không cần thiết, mình tu sao để chấm dứt các yếu tố, chất liệu sanh tử để không còn sanh tử nữa. Còn chuyện tiếp tục làm trời, làm người là không đi về đâu; cứ trồi lên lặn xuống như vậy đó trong vô lượng kiếp.

Cho nên, tu Ba La Mật là gì? = Chúng ta nuôi lớn chủng tử thiện, hạt giống thiện trong người mình nhưng trong hướng đi mới.

Xưa giờ (1) không biết làm thiện hoặc (2) làm thiện cầu quả nhân thiên; Bây giờ mình tiếp tục làm thiện nhưng lý tưởng chấm dứt sanh tử - Kể từ lúc có tâm nguyện như vậy thì tất cả công đức gọi là Ba La Mật. Mặc dù kể ra có 10 bên Nam truyền, bên Bắc truyền có 6. Nhưng mà kể ra cho dễ hình dung thôi, tất cả hạnh lành, không kẹt số 10, số 6. Cái đó bậy.

Người ta kể cho mình hình dung.

Thí dụ, một đời sống hoàn hảo là phải có cái gì? Sức khỏe, học thức, tiền bạc, quan hệ xã hội. Phải có 4 cái này mình mới có sự nghiệp ở đời. Chí ít cũng phải có sức khỏe, học thức, từ đó mới tìm thêm quan hệ xã hội, từ 3 cái này mới có tiền; Nhưng chốt lại sự nghiệp ở đời có 4 cái này; nhưng 4 cái này người ta đưa ra tượng trưng vậy thôi, chứ mình ôm khư khư con số 4 là kẹt lắm. Có nhiều cách nói, như trong lớp này, có người họ nói chỉ có 3 thôi, giờ khùng khùng họ kể 2 cũng không trật, mà họ kể 5, 8, 10,... cũng không trật. Trong lớp này, tôi kể 4: Sức khỏe – không có là thua, không có trình độ chuyên môn – cũng thua, quan hệ xã hội – bước ra đời không có quan hệ xã hội là chết, trong chùa không có quan hệ xã hội

còn chết, ba cái đầu ok nhưng nghèo hoài thì không khá. Làm sao phải ra tiền. Còn chuyện anh coi đồng tiền như rác là chuyện của anh, anh muốn có sự nghiệp văn hóa, giáo dục, kinh tế, kể cả chính trị, tôn giáo, nghệ thuật, văn chương, hai ông giỏi hết mà ông có điều kiện in sách, ông không có điều kiện in sách, ông có điều kiện giới thiệu công trình, tác phẩm của mình với cuộc đời với ông không có điều kiện. Mình thấy rõ ràng tiền quan trọng lắm chứ.

Như vậy thì mình thấy, điều kiện để xây dựng sự nghiệp gồm có 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 20, 50, 80... tùy mình kể. Thì ở đây cũng vậy, thực ra con số 10 của Nam truyền và số 6 của Bắc truyền chỉ là tượng trưng. Chứ hỏi : Hạnh lành sao có 10, 6 được. Nếu nói vậy thì kẹt quá, so với Bắc truyền số 10 dư, so với Nam truyền thì số 6 Bắc truyền là thiếu. Sai. Kể tượng trưng vậy thôi.

Bữa hồm tôi đã giảng 4 cái Ba La Mật rồi.

1/ Bố Thí Ba La Mật

Người tu là Bố Thí. Hạnh đầu tiên.

Bố thí = Không phải giàu mới bố thí. Bố thí không kể vật thể điển hình mà mình trao ra, Bố thí ít hay nhiều nó nằm ở chỗ mình có hết lòng không.

Tôi kiếp này sanh ra buôn gánh bán bưng, chỉ có thể bỏ ra ¼ thu nhập chia sẻ cho người khác, buôn gánh bán bưng mà ¼, gánh chè gánh cháo một ngày tôi cho là ~200 ngàn nhưng 1/4 thu nhập của ông Phạm Nhật Vượng,... phải tính con số chục triệu. Nhưng năm chục triệu của ông Vượng,... chưa chắc bằng 200 ngàn của tôi. Vì 200 ngàn của tôi được trao ra bằng trái tim to đùng, một lòng từ ái, lân mẫn vô biên. 200 ngàn của tôi nó lớn lắm. Các vị có biết 3h sáng tôi dậy không? Trời mưa trơn trượt, lạnh lẽo, ngủ không đủ mà 3h sáng tôi chuẩn bị ăn để bán rồi, chè cháo, cơm tấm. Nhiều khi tối mịt mới về, mưa, nắng chang chang 37,38 độ. 200 ngàn của tôi nó lớn lắm, quý vị biết không? Còn ông Phạm Nhật Vượng, Vinamilk, Đoàn Nguyên Đức, Hoàng Anh Gia Lai,... ngày cho 10 triệu không nghĩa lý gì vì nó chẳng là gì hết. Thậm chí ổng không hề thấy dấu hiệu hao hụt nào trong tài sản của mình.

Hạnh Bố Thí = Nhắm đến khả năng buông bỏ. Quy ra giá trị vật chất thì trật lất. Sai.

Một khúc bánh mì chẻ đôi mới ngon đó. Khó làm. Mình đói muốn chết mà dĩa cơm tấm họ sớt bằng nụ cười, sớt bằng lòng yêu thương, dĩa đó, đổi lại 50 lần về trời chưa đủ.

Đức Phật Ngài dạy: *Các ngươi mà biết ý nghĩa bố thí như ta biết thì miếng ăn sau cùng dành cho mình các ngươi không nuốt nổi.*

Dễ sợ như vậy. Nửa dĩa cơm tấm về trời 50 kiếp, sống hàng triệu năm cung vàng điện ngọc, bay tung tăng bồng bềnh trên tinh vân, thiên thể, thơm ngát, mát lạnh, kim cương, muốn là có. Tiên đồng ngọc nữ vây quanh. Các vị thắc mắc đâu ra tiên đồng ngọc nữ hầu mình? Đó là những người có lòng lành quy mô nhỏ. Họ về trời họ kiếm đám nào xôm họ xáp, chỉ vậy thôi. Đâu ra một ông tiên mấy trăm người hầu là vậy đó. Có nghĩa là những người có lòng lành, mà quy mô nhỏ, không có chiến lược, không có lòng nghĩ tưởng xa rộng. Thí dụ, tiện tay thì cho, không bằng mấy người giúp cái gì mang tính đại chúng, giúp cái gì mang tính lâu bền, giúp cái gì mang tính tinh thần, thể xác, thí dụ mình muốn giúp người ta học nghề, học chữ, không bị dốt, giúp người ta có cái ăn đi học, có cái áo bận đi học, hoặc hỗ trợ người ta vô chùa có chỗ tu học giáo lý, ngồi thiền, tĩnh tâm, an dưỡng thay vì buồn đi tầm bậy tầm bạ. Giờ buồn có thiền viện, có chùa, vô tu. Chứ đi cất chùa cuối cùng cất chùa xong không có chỗ ngồi thiền, không có chỗ an dưỡng là người đó sai. Phải tính làm sao có chỗ cho người ta an dưỡng, có người họ suýt tự tử nhưng nhờ có chỗ đi, họ tới họ ở, họ bình tâm, họ sống được; Như vậy, tài sản mình bỏ ra, mấy trăm đồng, 2-3 viên gạch, mang ý nghĩa rất lớn.

Giúp người ta tĩnh tâm là mình gieo phước an tâm cho đời sau; Mình mong những người bị bế tắc có chỗ ở là mình bố thí sinh mệnh, mình mong có chỗ cho người ta tu học, ngồi thiền - ban bố trí tuệ cho người khác; như vậy, chỉ có ít gạo thôi mà công đức bất khả tư nghì.

Tôi tuyệt đối chịu trách nhiệm trong tuyên bố này. Một ít gạo thực hiện với chừng đó ý nghĩa, lý tưởng thì công đức bất khả tư nghì.

Trên một bậc nữa là Bố Thí Ba La Mật. Anh cho nhưng không nghĩ quả Nhân Thiên, chỉ mong bây giờ tôi cho chén gạo tôi có 2 chén tôi cho 1 chén, tôi mong bây giờ tôi bỏ ra chén gạo, tôi bỏ được thân sanh tử, bỏ tất cả mọi hiện hữu, thân hài, thân phận, bỏ hết sướng khổ buồn vui thiện ác, tôi chứng thánh. Hôm nay bỏ một chén gạo chỉ mong một chuyện sau này, khi đủ duyên rồi, tích góp đủ công đức tôi bỏ bỏ sạch tôi bỏ sạch. Hôm nay bỏ chén gạo là chỉ là cái trớn thôi, sau này bỏ hết.

2/ Giữ Giới Ba La Mật

Hồi đầu mình giữ giới vì sao?

- Giữ giới do sợ tội: Mình không dám sát sanh, kiếp sau sanh ra bệnh hoạn, yểu thọ, xấu tướng; trộm cắp sanh ra nghèo khó, thêm sanh tật; uống rượu nghiện ngập kiếp sau sanh ra mất trí, khờ khạo, trì độn, bẩm sinh thiểu năng,... Đó là giữ giới do sợ tội.
- Giữ giới cầu phước: Tôi giữ giới sát sanh tôi mong kiếp sau tôi trường thọ, ít bệnh, khỏe mạnh; Tôi giữ giới không trộm cắp mong tôi được giàu, tài sản không bị mất; Tôi giữ giới bất ẩm tửu mong kiếp sau sanh ra tỉnh táo, thông minh, minh mẫn, trí tuệ. Đó là giữ giới cầu phước.
- Giữ giới Ba La Mật: Tôi giữ cái này vì tôi quá chán, quá sợ phiền não, quá chán, quá sợ bất thiện; bây giờ tôi chỉ ngăn được chừng đó ác, sau này tôi ngăn cái ác lớn nhất là ác sanh tử, ác luân hồi, ác đầu thai. Bản thân đầu thai là chuyện bậy nhất; Còn tâm đầu thai là bậy nhất. Dứt sanh tử luôn. Giờ tôi bỏ mấy điều ác này về thân, khẩu thôi nhưng do công đức này sau này khi duyên đủ tôi bỏ tất cả ác ý nghiệp, bỏ luôn cả sự hiện hữu. Giữ giới như vậy mới là giữ giới Ba La Mật.

3/ Xuất ly Ba La Mật

Bây giờ tôi chỉ bỏ nhà, bỏ nếp sống gia đình; xuất ly không hẳn phải đắp y cạo đầu.

Xuất ly = nhàm chám đời sống vật chất, nhàm chán đời sống tình cảm, nhàm chán đời sống chung chạ, cuối cùng là nhàm chán sự có mặt ở tất cả cảnh giới. Tất cả những sự lìa bỏ này gọi là Xuất ly Ba La Mật. Nhiều người hiểu lầm là xuất gia = cạo đầu. Xuất ly Ba La Mật = chán cái gì ác, xấu, bất thiện, muốn ra khỏi nó, muốn ra khỏi ám ảnh của ngũ dục (Sắc, thinh, khí, vị , xúc), tiếp theo là chán luôn mọi hiện hữu dầu sướng, thơm, sạch, mát miễn là còn hiện hữu là còn khổ vì cái khổ nào cũng vô thường, cái sướng nào cũng vô thường. Nó mất rồi mình bèn quay lại chỗ xấu nhất. Bởi vì sao? Vì đằng sau hạnh phúc là đau khổ, đằng sau đau khổ là hạnh phúc, đằng sau cái tốt là cái xấu, đằng sau cái xấu là cái tốt. Luân hồi nó cứ liên tục như vậy. Nghĩ như vậy mới run. Người ta muốn xuất ly = Xuất ly dòng luẩn quẩn đó. Sau cái tốt, không lẽ tốt hoài. Chỉ có thánh thôi. Mà thánh khi không còn chỗ xấu họ chỉ có Niết Bàn. Muốn sanh tử thì xấu tốt đắp đổi nhau, thiện ác khổ vui đắp đổi mới làm nên sanh tử. Còn nói, không, tôi muốn thiện liên tục liên tục, tôi muốn sướng liên tục liên tục, đó là anh muốn chứ chuyện đó không bao giờ có. Là vì sao?

Trong kinh nói rất rõ, chỉ có thánh mới thiện liên tục liên tục. Một người thiện liên tục liên tục đến một mức nào đó sẽ tự nhảy ra khỏi cái thiện luôn, còn cái ác liên tục càng dấn sâu vào cái ác càng sâu càng nhiều càng nặng. Cái thiện thì không, khi đẩy lên đỉnh điểm thì trong thiện có Vô Tham, Vô Sân, Vô Si, 3 ông nội này khi đẩy lên đỉnh điểm thì không còn thích trong thiện nữa, chỉ muốn giải thoát thôi. Nó đặc biệt chỗ đó. Ác càng lún càng sâu càng nặng càng dày, càng đọa. Thiện thì không, đẩy lên tận cùng là chán hết;

Cái này gọi là xuất ly Ba La Mật.

Chứ còn anh giận vợ, giận chồng, giận cha, giận mẹ, giận nhà cửa, gia đình, anh trốn vô chùa ở 3 tháng, 5 tháng, ...anh cạo đầu đắp y, cái đó chưa kể. Anh phải chán tất cả mọi hiện hữu.

4/ Tinh tấn Ba La Mật

Trong vô số kiếp mình đã siêng đủ thứ chuyện: kiếm tiền, theo đuổi tình cảm, danh lợi, quyền lực, chức vụ, tìm cảm xúc, cảm giác, siêng tìm cái để thấy/ nghe/ ngửi/ nếm/đụng, siêng đi tìm cái sở hữu, hiện hữu... mình đã quá trời siêng rồi; Nhưng mà không, giờ mình đổi hướng siêng, siêng làm sao đi càng nhanh càng tốt, bước đi càng vững, càng mạnh đặng ra khỏi sự sanh tử. Cái siêng đó là siêng Ba La Mật.

Còn chuyện buôn gánh bán bưng, ráng kiếm tiền về lấy vợ lấy chồng, nuôi con, cất nhà, mua đất, trở thành người nổi tiếng, người có quyền lực, người có chức vụ, ráng làm có tiền để có mặt mũi với thiên hạ, ráng làm có tiền để vũ trụ, châu lục, thiên hạ biết đến mình... tất cả những cái ráng đó không phải ráng Ba La Mật.

Tinh tấn Ba La Mật = Nỗ lực nào của tôi kể từ hôm nay đổ dồn hết cho lý tưởng giải thoát, đi càng nhanh càng tốt.

Trưa nắng chang chang ngồi dưới mái tôn viết bài cũng nghĩ rằng, một trang, một dòng viết ở đây thúc đẩy quá trình giải thoát; trưa nắng chang chang ngồi thiền nhớ rằng một giây, một phút tinh tấn nó rút ngắn tiến trình giải thoát, lạnh cũng vậy, trời lạnh ráng đi học, trời lạnh ráng ngồi thiền, trời lạnh ráng này ráng kia; Tất cả cái ráng đều nhằm một mục đích rút ngắn con đường sanh tử, rút ngắn hành trình giác ngộ. Thì tinh tấn đó = Tinh Tấn Ba La Mật.

5/ Trí Tuệ Ba La Mật

Trí có 3: Văn, Tư, Tu

- Trí Văn = Trí có được do nghe học đọc từ người khác.

- Trí tư = Những hiểu biết, nhận thức do mình trầm ngâm suy tư tiêu hóa thấm thía.
- Trí tu= Nhận thức có được từ kinh nghiệm có được từ thực chứng thiền chỉ, thiền quán.

Trong vô số kiếp 3 trí này mình có, nhưng nó không có tới, cho nên giờ u mê, ngu xuẩn của mình nó dày; Thứ hai, nhiều khi thông minh nhưng chưa đi đúng đường.
Các vị tưởng tưởng mình có chiếc xe thật là tốt, chiếc xe = trí tuệ, từ Sài gòn mình muốn đi Đà Lạt, Nha Trang mà cứ nhắm miền Tây đi thì sẽ đi tới đâu? Một là ra biển Trà Vinh, biển Cà Mau, Kiên Giang,... vì đất nước mình là biển mà. Còn không chạy ra Miên; Trong khi mình muốn đi Đà Lạt, mình muốn đi Nha Trang mà cứ phăm phăm hướng Long An Bến Lứt mà đi thì kiếp nào tới Nha Trang, Đà Lạt đây?
Ở đây cũng vậy, trong vô số kiếp lúc mình ngu, lúc mình khôn kinh hoàng lắm, mình cũng đạo sĩ, bác học, nhà nghiên cứu, học giả,... Mấy kiếp ngu thì bỏ đi, mình nói mấy kiếp khôn, nhưng đi sai đường cứ quay ngược trở lại ngược vô sa mạc, vô vùng biển mình bị lạc,... Bây giờ là khác. Bây giờ mình có học giáo lý, chuyện đầu tiên bắt buộc đó là: Tất cả mọi kinh nghiệm phải đặt trên nhận thức: Hiện hữu là khổ. Trên nền này anh làm cái gì cũng là trí tuệ Ba La Mật. Anh khôn bằng trời, anh chép từng câu kinh, ngồi thiền từng phút; bên Lục độ Bắc truyền Thiền định - Trí tuệ kể riêng nhưng bên Nam truyền có lúc có chỗ thì Thiền định, Trí tuệ kể chung. Vì trí có 3 là Văn, Tư, Tu. Tu = Thiền định, thiền chỉ; Khi anh có tu chỉ tu quán, anh có khả năng nhận thức các pháp hơn trước đây 1 tỷ lần. 9 con số 0. Một người không có thiền chỉ, không có thiền quán, không có nhận thức, không tu Định, không tu Tuệ, tất cả những tư duy của mình đều là tưởng tượng. Thí dụ mình nói kiếp trước kiếp sau, nghe có nói mình tin, còn cha tu định đắc thần thông nhớ kiếp trước kiếp sau, cái biết đó mới ghê. Còn giờ mình học 350 triệu cuốn sách về kiếp trước kiếp sau chứ mình không đắc gì hết thì sao bằng cha xếp bằng vô thấy hết; chưa kể thiên nhãn, thiên nhĩ nghe những chuyện mười muôn triệu vũ trụ thì ba cái bằng Vật lý của mình không nghĩa địa gì. Tu Tuệ mà đắc A La Hán, đắc Tu Đà Hườn, Tư Đà Hàm người ta nhận thức tính sinh diệt của các pháp tỏ tường tinh tế, còn thứ mình học trăm cuốn A Tỳ Đàm, ngàn cuốn Tứ Niệm Xứ, cha này nghiên cứu, biên khảo tùm lum toàn ngoài da không.
Cho nên, tu thiền chỉ, thiền quán là nền tảng trí tuệ tuyệt vời.
Trong các lời nguyện, tôi đề nghị :

(1) Đời đời gặp minh sư thiện hữu.
(2) Luôn luôn có điều kiện thực hiện các hạnh lành, nghèo đói như chó nhưng khi cần bố thí, cần giữ giới, cần ngồi thiền bèn có điều kiện.
(3) Đời đời sanh ra có khả năng ly dục, chứng thiền dễ dàng.
(4) Đừng bao giờ rời xa lý tưởng yếm thế = Thấy đám ma muốn đi tu, thấy bà già muốn đi tu, thấy người bệnh muốn đi tu, đi ngang nghĩa trang, nhà giàu có muôn hộ đi ngang nghĩa trang tự nhiên muốn buông hết. Ho vài phát muốn đi tu, thấy bãi đờm muốn đi tu, vì nhiều đời mình đã quán bất tịnh, quán thể trược, quán tử thi, niệm sự chết liên tục nhiều đời, nên thấy bãi đờm là "thân mình vậy hả trời" , thấy đống phân bên đường dầu phân người hay phân thú, nhìn thấy ngán, trời ơi, phấn son lụa là tưởng sao trong toàn thứ đó không. Phải nhiều đời như vậy. Thấy người ta cười mà thấy nguyên bộ xương. Phải như vậy. Phải nhiều đời nhiều kiếp.

Đó gọi là Trí tuệ Ba La Mật.
Trí tuệ Ba La Mật = Tất cả nhận thức đều quy về lý tưởng giải thoát.
Trí tuệ Ba La Mật còn có cái sâu là : Lòng cầu pháp thiết tha, miên mật.
Trí Tuệ Ba La Mật gồm có 2:

(1) Trau dồi trí tuệ tự thân- bản thân mình ráng học, ráng tu. Học lý thuyết, thực hành cái mình đã học.
(2) Có lòng cầu pháp.

Trong trí tuệ Ba La Mật của Ngài có những kiếp Ngài thiết tha, siêng tìm hiểu giáo lý, Ngài sẵn sàng vì nhận thức, trí tuệ học hiểu mà bỏ mạng của Ngài.
Trau dồi, thiết tha với khả năng nhận thức = Trí tuệ Ba La Mật.
Đừng có nói giờ tôi già, tôi dốt, tôi nhớ chậm, tôi hiểu chậm, dở,... bậy. Đừng bao giờ mặc cảm như vậy. Cái đó là tiểu thừa đó.
Không có già, không ai ngu, chậm hết; Không có. Vấn đề là mình muốn hay không.
Mới sáng nay, tôi có một người Phật tử mời tôi đến thăm 1 bà cụ, 95 tuổi. Bà cụ 95 tuổi, Thụy Sỹ, 20 năm nay tham dự tất cả lớp A Tỳ Đàm online, vô phòng bà tưởng phòng sư cô. Bảng nêu A Tỳ Đàm, dán

miếng lớn miếng nhỏ. Ông sư, ông thầy nào dạy A Tỳ Đàm bả moi ra mấy cái hình dán đầy, bài vở, chồng này sách kia, ghi ghi chép chép, cái trên bàn, cái trên giường, như nhà nghiên cứu ghê gớm. Phải vậy. 95 đó. Còn 5 năm nữa là cụ bà của tui 100 đó.

Kì rồi tôi qua Kalama gặp mấy cụ, mới 70 mà nói muốn về đây không nổi, sức khỏe không cho phép, chắc lần này là lần cuối, thấy thông báo lớp này lớp kia muốn dự mà già quá rồi. Tôi nghe tôi hết muốn nhìn mặt luôn. Vì sao? Vì chính họ tự đẩy họ xuống sình, chứ không ai xô. Tự nhiên đang đi trên đất bằng thơm ngát tự đẩy mình xuống sình, tự mình nhảy, tự mình dán cho mình nhãn hiệu già, dốt, ngu, chậm,.. rồi yếu xìu, xuội lơ. Nghiệp. Cái nghiệp ngu khờ tiền kiếp nó ám. Tự nhiên, đâu ai nói gì mình đâu. Mình 65 học kiểu 65, 70 học kiểu 70, mình học sao cho đầu mình sáng ra. Đời này, nói về vật chất - Không mặt trăng, mặt trời, ánh lửa là tối thui. Nói đạo không có Văn – Tư – Tu là đời này tối thui. Tinh thần mà không có văn, tư, tu là tối thui; thế giới vật chất không có mặt trăng, mặt trời, ánh lửa là tối thui, mà họ cam tâm nói giờ tôi già tôi không nhúm lửa được thì tôi sống trong bóng tối, nghĩ coi chịu nổi không? Chừng nào anh liệt giường liệt chiếu nằm thoi thóp còn anh đi được, đánh diêm được, tự nhiên tự phong mình ngu, già, dốt, chậm,.. rồi sống tối thui. Nghĩ coi. Đó là ngu bình phương. Mình đã dốt mà tự phong mình ngu, già, dốt, chậm,... chi. Không có. Hễ còn muốn là còn đi được. lết, bò, trườn, cũng phải đi. Chứ không lẽ ở yên một chỗ à?

Nhà đang cháy mà tôi có 1 giò, cụt chân, xe lăn, không đi được? Phải bò, trườn, lướt, lăn,...sao cho ra khỏi nhà thôi. Học đạo cũng vậy. Hành đạo cũng vậy. Cũng là bò, trườn, lướt, lăn.

6/ Nhẫn nại Ba La Mật gồm: Nội Nhẫn & Ngoại Nhẫn

Ngoại nhẫn= nhẫn với cái gì trở lực, thử thách đến từ bên ngoài, nắng gió mưa sương, tiếng đời dị nghị, đấm đá, đánh chửi, nóng lạnh băng tuyết, nóng bức, nắng cháy da, chó cắn, người ta đánh chửi.. bất cứ thử thách từ bên ngoài ập vào mà mình vẫn điềm nhiên tọa thị. Đó là ngoại nhẫn.

Nội nhẫn= Chịu được, đối phó được phiền não trong tâm.

Đó giờ nghe nhẫn mình tưởng nhẫn với sân. Cái đó mới một nửa. Gồng với cái sân, lẽ ra mình bung nó ra khẩu nghiệp, thân nghiệp mà mình không bung. Nó đánh nó chửi mình rõ ràng mà mình gồng không bung khẩu nghiệp, thân nghiệp. Một nửa là gì? Tâm tham/Ái; Mình thích quá, lẽ ra mình đã hành động nhưng mình kềm được, không để nó thành khẩu nghiệp, thân nghiệp. Đó cũng là nội nhẫn.

Ngoại nhẫn= Nhẫn với tất cả những cái cám dỗ thử thách từ bên ngoài.

Nội nhẫn = Khả năng gồng mình trước cám dỗ thử thách từ bên trong. Thắng được những cám dỗ mời gọi cũng là nhẫn.

Gồng mình trước phiền não không để nó thành khẩu nghiệp, thân nghiệp với lý tưởng cầu giải thoát thì nỗ lực đó gọi là Ba La Mật.

Làm cái gì, tu cái gì, trước thử thách hay cám dỗ lúc nào cũng nhớ 3 chữ: CẦU GIẢI THOÁT. Phải có 3 cái này nỗ lực đó mới gọi là Ba La Mật.

Còn đằng này anh bố thí 1000 tỷ, anh chặt tay, chặt chân, bố thí chia gan chia thận cho người khác mà không có "Cầu Giải thoát" là không phải Ba La Mật. Nhảy vô hầm cho cọp đớp cũng không phải Ba La Mật, vì thiếu "Cầu Giải Thoát".

Luôn luôn nhớ. Làm cái gì cũng "Cầu Giải Thoát".

Nhẫn nhịn trước phiền não nội tâm và gồng mình trước trở lực ngoại cảnh với lý tưởng cầu giải thoát = Nhẫn nại Ba La Mật.

7/ Chân thật Ba La Mật

Trong vô số kiếp mình có khuynh hướng chạy trốn sự thật. Mình chỉ suy nghĩ cái gì mình muốn, kể cả mình nghi cái bậy nhưng mình không muốn theo nó, mình thích tư duy theo hướng mình muốn. Nhưng bây giờ thì không. Phải lập nguyện:

- Thật trong ý: Cái gì là thật, dầu trái ý vẫn chấp nhận;
- Thật trong khẩu: Không bao giờ nói dóc;
- Thật qua thân nghiệp: Không làm cái gì mang tính hướng dẫn sai lệch nhận thức, niềm tin của người khác.

Chân thật trong cả Thân, Khẩu, Ý luôn.

- Ý nghiệp là không có ý gian dối, tự dối mình và dối đời;
- Khẩu nghiệp – không có gì hướng dẫn sai lệch nhận thức, niềm tin người khác.
- Thân nghiệp – không diễn xuất, có biểu hiện nhằm ý hướng dẫn sai lệch nhận thức, niềm tin của người khác

- Lòng luôn luôn nhắm tới: Mong cho tôi luôn luôn sống trong sự thật, nói lời như thật, và thấy pháp sự thật, nó sao thấy nó như vậy.

Có 2 cách tìm đến với chân lý:
- Hiểu vấn đề như mình muốn
- Hiểu vấn đề như nó là.

Mình chọn cái thứ hai- nguyện đời đời kiếp kiếp tôi luôn luôn tôn trọng cái gì là thật, thứ giả là không được, dầu là lời ngọt ngào cách mấy. Tôi không để tôi lụy trước lời nói ngọt của người khác và bản thân tôi không dùng lời nói ngọt để lừa mị người khác; Về tư duy, tôi luôn nhắm đến cái gì là thật.
Người ta luôn chạy trốn sự thật trong vô số kiếp. Thí dụ mình nói, tôi không tin luân hồi quả báo, tôi không tin tôn giáo vì tôi sợ người ta nói tôi đảng viên mà có tôn giáo, người ta nói tôi trí thức mà có tín ngưỡng. Sai. Tín ngưỡng, tôn giáo tự thân nó không sai, vấn đề là anh đến với đạo bằng nhận thức gì? Cái đó mới quan trọng.
Thí dụ anh bác, không tin ma quỷ, kiếp trước kiếp sau. Hỏi tại sao không tin? Tại tôi tìm không thấy bằng chứng là mấy cái đó nó có. Vậy chưa được; Mình không tìm ra bằng chứng nó có cho nên mình không tin nhưng mà mình phải tìm bằng chứng nó không nữa. Bằng chứng có không tìm ra nhưng cũng không tìm bằng chứng không. Nếu cả 2 đều không có bằng chứng mà mình chọn thái độ phủ nhận có phải mình tuyệt thế thông minh không? Chỉ có người tuyệt thế thông minh mới làm được chuyện không cần bằng chứng. Người xoàng xoàng họ cần bằng bằng chứng. Mình lên đến tuyệt thế, tuyệt định cho nên mình mới không cần, mình mới vô lý như vậy. Tôi không tin kiếp trước kiếp sau, luân hồi quả báo bởi vì không có bằng chứng là nó có. Giờ tôi phải thêm cái nữa, tôi phải tìm ra bằng chứng nó không mới được.
Cho nên, nhớ: **Đời đời tôi biết tôn trọng sự thật.**
Chân thật Ba La Mật = tôi nhắm cái gì thật, dầu tôi không muốn mà tôi phải tìm hiểu, xác minh, xác tín có không. Tôi tôn trọng sự thật, quý sự thật.
Trong Nhật tụng Kalama 2, loạt bài về Phật tướng, Phật hạnh, Phật nạn, Phật đạo. Phật tử Việt Nam mua về cho vui vậy thôi. Mua ủng hộ tài chánh cho kalama thôi chớ có ai đọc đâu. Họ hỏi tôi mấy cái tôi nói, ủa cái đó trong Kalama có mà. Không biết. Ủa, cô có cuốn đó không? Có, con mua đầu tiên, thương Kalama mua ủng hộ. Mình cảm ơn tấm lòng họ thương mình ốm đói, nhưng mà, anh thương Kalama 1, thương anh 10, tự học giáo lý, sống chánh niệm, anh phải tự anh cứu anh chứ. Kalama nó là cục xi măng có gì đâu mà thương. Thỉnh cuốn sách không phải ủng hộ tài chánh Kalama mà mình thỉnh về mình đọc.
Trong Phật đạo có nói:
- Giống như cái bình lật úp, không chứa lại cái gì, cũng vậy tâm bố thí, không tích lũy cái gì cho mình.
- Giữ giới : Giống như một động vật luyến tiếc bộ phận thân thể thế nào, người giữ giới không sơ thất trong chuyện giữ giới.
- Trí tuệ Ba la mật - như tỳ kheo ôm bát đi khất thực không lựa chọn sang hèn, ai cho gì cũng ăn, cũng nhận, người cầu trí tuệ gặp kẻ hơn, bằng, thua mình đều lắng nghe
- Chân thật Ba La Mật: như tinh tú nhật nguyệt, các thiên thể trên trời, bốn mùa đều vận hành theo đúng quỹ đạo của nó, không bao giờ sai lệch, người tu tôn trọng sự thật, thấy phải đúng sự thật, nói phải đúng sự thật, hành xử phải đúng sự thật, không có ý diễn xuất, lòe bịp, đóng kịch để hướng dẫn sai lệch nhận thức người khác.

Phải đọc mới được. Mua về không đọc. Ủng hộ tiền tuyến còn hậu phương bỏ ngỏ. Mất nước là hậu phương mất trước là chỗ đó. Phật tử dốt giáo lý, không hành trì là đạo mất trước. Tăng ni ghê gớm nhưng hỏi tôi tôi nói Phật tử quan trọng hơn. Phật tử ok đạo còn. Tăng ni không ok đạo không mất. Phật tử không ok đạo mất. Vì sao? Khi Phật tử ok có giáo lý, nhận thức, không có tăng ni họ vẫn hoằng pháp được. Tăng ni không ok còn Phật tử; Phật tử không ok - ai nuôi tăng ni? Trong khi Tăng ni ok cũng phải nhờ Phật tử, không ok cũng phải nhờ Phật tử. Tăng ni không còn ai hoặc bê bối 100% mà hễ Phật tử còn ok thì đạo còn. Không bao giờ có chuyện tăng ni ok mà Phật tử không ok. Phật tử đông lắm. 1000 Phật tử, chừng 10 tăng ni có 1000 Phật tử. Cho nên, trách nhiệm lớn lắm. Đạo tâm, kiếnhận thức, kiến thức, kiến giải của Phật tử rất quan trọng. Phật tử có đạo tâm chánh tín, Phật tử có giáo lý thì đương nhiên chư tăng ngon lành vì sao? Vì chư tăng từ Phật tử đi ra, chứ không lẽ tự nhiên đùng cái trên trời rớt xuống ông đầu trọc? Đâu có ông tăng nào trên trời rớt xuống, dưới đất chui lên. Không có. Đâu có ông tăng nào do gió thổi từ miền xa. Tăng ni là do cư sĩ đi ra. Hễ cư sĩ ok bèn có chư tăng ok. Tin tôi đi.

Bỏ đi cái tư tưởng bậy bạ, cho rằng chư tăng quan trọng nhất chúng tôi cư sĩ có quyền dốt, có quyền nhận thức sai lầm. Phật tử dốt, nhận thức sai lầm mới đẩy ra cớ sự tan nát.
Chân thật Ba La Mật giống như tinh tú, trăng sao luôn đi đúng quỹ đạo, người tu hành luôn tư duy, nói năng, đi đứng theo đúng chuẩn mực chánh pháp.

8/ Chí Nguyện Ba La Mật

Adhiṭṭhāna = adhi + ṭhāna
Adhi = vượt trội, ngon lành, xuất sắc
ṭhāna = nơi chốn, sự thiết lập
adhiṭṭhāna = hiểu nghĩa bóng là sự kiên quyết, kiên định trong lập trường vững vàng lý tưởng. Sự đặt để một cách ngon lành cái gì, lý tưởng, tâm nguyện của mình. Nghĩa là, một khi có tâm nguyện, đặt ra mục tiêu tôi phải làm chuyện đó thì trời có sập cũng như đắp mền, đó là chí nguyện Ba La Mật. Sông có thể cạn, núi có thể mòn nhưng niềm tin ấy kiên quyết ấy không bao giờ thay đổi.
Bồ Tát Thích Ca trong vô số kiếp - *máu có khô, thịt có teo tóp, xương có bể vụn ta cũng không lìa bỏ lý tưởng tu hành này.* Lời nguyện đó không phải kiếp chót mà trong vô số kiếp. Chứ không phải tu cho đã kiếp chót quất một phát. Không đúng. Ngài đã vô số kiếp có cuộc đời y chang Tất Đạt, có điều không đắc gì hết thôi. Cũng làm vua, thấy cảnh này cảnh kia, bỏ đi tu, có lúc đắc thiền, có lúc không đắc thiền nhưng cũng miên mật, khổ hạnh, trầy da tróc vảy, cũng máu lệ, cuối cùng lăn ra chết, không đắc gì hết. Cứ như vậy đó, mà suốt vô số kiếp như vậy đó. Chí nguyện của người ta như vậy.
Trong kinh nói, khi vị Bồ Tát tu tập Ba La Mật muốn được thọ ký đâu có dễ; chư Phật phải nhìn người này coi họ còn có khả năng đổi nguyện không. Bởi vì có nhiều người cao hứng lúc trẻ, lúc khỏe, lúc sung sức hăng máu nguyện Chánh Đẳng Giác tùm lum, tới hồi già, bệnh, thị phi ngán. Tôi biết nhiều lắm. Lúc trẻ, lúc khỏe học giáo lý ba mớ, thấy thành Phật đã quá, thấy làm vua, có vợ đẹp con ngoan, bữa kia đi chơi gặp người già, người bệnh, bèn vô núi, đắc Chánh Đẳng Giác cái gì cũng biết; No. Máu phải chảy thành sông, thịt xương phải như núi. Thời gian Ba La Mật lâu như vậy đó.
Cái này mới ghê: Biết trước hễ còn luân hồi là còn vô số cơ hội làm ác, đương nhiên có vô số cơ hội xuống địa ngục. Biết chứ không phải không biết mà Ngài vẫn kiên định lập trường với lý tưởng Phật Đạo, trong Chú giải nói rất rõ. Vị Bồ Tát muốn được thọ ký như Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni lúc trải mình dưới chân đức Phật Nhiên Đăng, mong đức Phật, chư tăng đừng dẫm lên sình,lúc đó đức Phật Nhiên Đăng Ngài biết con người trước mặt mình trời sập xuống không đổi nguyện, người này có đủ gan, lì để kể từ giây phút này xuống địa ngục nằm lăn qua lăn lại trong chảo dầu 4 A Tăng Kỳ chí nguyện không đổi. Trong chú giải nói như vậy đó. Thấy như vậy, Ngài mới xác nhận "*Ayaṁ buddhaṁ karoti*" – Đây chính là vị Phật tương lai. Câu đó khó chứ không phải dễ. Vì sao? Vì Đại Bi, Đại Trí của con người này chỉ đi lên, chứ không có thay đổi. Lý tưởng, chí nguyện của người này không dời đổi được; đó là chí nguyện của một vị Bồ Tát Chánh Đẳng Giác.
Còn đối với mình, mình là Thinh văn thôi, mình không dám đi đường xa, lâu lắm, mình mong, bất cứ lúc nào có cơ hội chứng Tu Đà Hườn là mình làm liền. Thứ chết nhát như mình chí nguyện đâu cần bán mạng đâu. Mình chỉ cần mình chịu nóng, chịu lạnh, chịu đói, chịu đau, chịu tê, chịu mỏi, mỗi lần ngồi nhớ tới nhớ: Cái khổ này không bằng khổ luân hồi, cái khổ này không bằng khổ địa ngục. Cứ nhớ nhiêu đó thôi.
Mình ngồi mình nhớ khổ luân hồi, những cái khổ cụ thể: Mình thấy, khổ địa ngục như bị nấu trong chảo, mỗi lần nấu ăn, cái dầu nó nóng cỡ nào, mình nhớ tới đó mình run. Hoặc mình nghĩ cảnh hễ còn luân hồi còn cơ hội làm dâu, mà làm dâu nhà cà chớn, cả dòng họ nó đày đọa mình, trong khi đó là người dưng, mà mình chỉ thương thằng chồng mình thôi, hầu cả giang sơn bên đó. Mà giặc bên Ngô không bằng bà cô bên chồng, một bà cô hà khắc rồi treo cổ chết chứ sống không yên với bả đâu. Nhiều lắm. Chỉ kể mấy cái nhẹ nhẹ thôi. Khổ do làm dâu, khổ mồ côi, khổ do chiến tranh, bệnh hoạn không có tiền, nghèo đói, bị người ta sỉ nhục, chà đạp, khổ do làm chó, làm trâu, làm heo,... bị đè ra thắt cổ, chích điện, lấy búa nện đầu; khổ do bao nhiêu lần tai bay họa gởi, khổ do tù tội, vu oan, vu cáo, vu khống... những cái khổ đó. Còn luân hồi còn quay lại cái khổ đó. Nên bây giờ ta phải ráng ta gồng, đừng có quay lại cuộc sanh tử nữa. Cái đó gọi là Chí nguyện Ba La Mật. Khả năng chịu đựng là nhẫn nại nhưng Yếu tố tâm lý - bất khuất, ngoan cường, không thối lui, không bỏ cuộc thì sự can trường đó gọi là Chí nguyện Ba La Mật.
Dầu anh có đạo Chúa, đạo gì thì nhớ thế này: Muốn đạt được giải thoát phải có hành trang, tư lương. Anh muốn đi đất nước, nơi chốn nào anh phải có hành trang, tư lương, nào passport, visa, tiền mặt, thẻ ngân hàng, sức khỏe, khả năng ngoại ngữ, kinh nghiệm đi đứng, khả năng xoay xở ...anh mới tới được chỗ đó;

Mấy cái đó có tên gọi là Ba La Mật , nếu đặt vào hành trình giải thoát. Không có gì ghê gớm. Những cái đó phải khi nào gắn liền 3 chữ "CẦU GIẢI THOÁT".
Bao nhiêu Từ Bi, Trí Tuệ, Thiền Định, ... phải gắn liền 3 chữ "CẦU GIẢI THOÁT" thì nó mới là Ba La Mật.

9/ Từ Tâm Ba La Mật

Xưa đến giờ, chúng sinh có 5 hạng :

- Thương nó
- Thương ai gắn liền quyền lợi, cảm xúc
- Thương người dưng
- Thương bạn kẻ thù
- Thương kẻ thù

Muốn thành Phật, mình muốn tu hành giải thoát dầu là Phật tổ hay Thinh văn, mình phải có khả năng yêu thương kẻ thù. Nóng tánh cách mấy nhưng những lúc xếp bằng ngồi thiền là phải niệm tưởng từ tâm trước rồi tu gì thì tu.

- Con xin lạy Phật, từ xa xưa Ngài như con bây giờ, nhờ Trí - Bi được đào luyện đúng mức Ngài bèn trở thành Thế Tôn, Như Lai, Chánh Đẳng Giác, cái gì cũng biết, hạnh lành nào cũng top, ai Ngài cũng thương.
- Con giờ có tu thì con trẻ già,... chắc chắn trưa này, tháng sau, năm sau... con phải chết – Niệm sự chết.
- Thân này dầu thế nào phía trong là một đống rác – Niệm bất tịnh, niệm thể trược.
- Mong cho tất cả chúng sanh trong vô lượng vũ trụ đươc như tôi ngay bây giờ: Thoải mái, an lạc, sống trong từ tâm, chánh niệm, mong muôn loài được sống với nhân lành, quả lành – Niệm từ tâm.

Đó là với Hành giả.
Với Bồ Tát, trong vố số kiếp, Bồ Tát thương được kẻ thù, có giết cha mình vẫn thấy nó đáng thương, coi giống đứa con bị tâm thần. Bồ Tát sống bằng lòng người mẹ. Con cà chớn cỡ nào, nó là con đứt ruột đẻ ra. Nhiều người không tin. Tôi tin có người vĩ đại như vậy. Có khả năng thương kẻ thù, ở cấp độ nào thì tùy cá nhân. Bởi vậy Phật mới hiếm. Vì mình có khả năng bận lòng miếng cơm manh áo người dưng mình làm ra viện cô nhi, dưỡng lão là quá trời tốt rồi. Đằng này mình thương được kẻ giết cha mình mà thương được kẻ đó mới khó. Vô lượng kiếp, trăm ngàn triệu tỷ ức kiếp tình đó được lặp đi lặp lại để cuối cùng khi thành Phật sức ảnh hưởng của Ngài vô lượng vũ trụ. Người hữu duyên nghe giọng nói, nhìn ánh mắt bèn sẵn sàng chết, Ngài kêu tu là tu, Ngài kêu giữ giới, tu thiền định là tin răm rắp. Không có ông giáo chủ nào mà được chư Thiên, Phạm thiên nghe răm rắp vậy. Đế Thích lúc cận tử còn nhớ Thế Tôn chạy tới gặp. Con người mình đức độ sao mà đến Ngọc Hoàng Thượng Đế lúc cận tử bối rối hoang mang sợ hãi bơ vơ vẫn tới với mình. Đức Độ thấu suốt đời đời vạn cõi mới có sức chiêu cảm kinh khủng như vậy. Ở đâu ra? Máu và lệ người ta như đại dương, xương trắng trong những kiếp hi sinh vì chúng sanh chất thành núi như dãy Himalaya. Kinh nói.
Người ta tu cỡ đó, khi thành Hạnh lành nào cũng có ở hạng top, Ai Ngài cũng thương, Cái gì Ngài cũng biết. Lòng thương chúng sinh. Nó khổ vì nó ngu vì nó ngu nên nó không biết thiện ác. Mình thương chỗ nó ngu đó đó.
Dĩ nhiên, chuyện đầu tiên phải tu bằng tự kỷ ám thị. Bản thân tôi biết, tôi phải tu bằng cái đó trước; Mình thương nó không nổi, mình phải niệm: nó là mình, mình là nó, do u mê không phân biệt thiện ác từ đó làm ác nhiều hơn thiện; kiếp này sanh ra cà chớn cái chắc; Bồ Tát càng tu nhiều cái tốt thành thói quen, Thứ hai - phước nhiều, nhân thiện đã quen, quả thiện quá nhiều. Người quả thiện quá nhiều khả năng bao dung họ dễ. Giờ mình một ngày mình có 1000 tỷ đô la bao nhiêu ước mơ mình muốn là có tự nhiên đi đường có thằng chửi mình là thằng tào lao, dốt nát, mình nghe mình không giận, vì sao? Vì mình lo đếm tiền, hơi đâu giận nó.
Người nhân lành thành thói quen, quả lành cao bằng trời thì chuyện nhịn chúng sanh dễ lắm. Trí mình như đám ruộng, Phước mình như hột mè, hột thanh long lấy cái đó đem đọ với Ngài nói "Tôi không tin đâu, đời làm gì có người thương được kẻ thù, đời làm gì có ai cũng thương, làm gì có người đức lành nào cũng có. Vì trí mình như hột mè, bi mình như hột thanh long, cho nên mới ra hạng người ăn thanh long nhả hột.
Giờ còn 2 cái sau, tôi giảng uổng lắm. Chúc các vị ngày vui. Hẹn nhau tuần sau./.